

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CAO SU ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 95 /DRC-TK

Đà Nẵng, ngày 28 tháng 01 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN
NHÀ NƯỚC VÀ SGDC TP.HCM**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM

- Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG
- Mã chứng khoán: DRC
- Địa chỉ trụ sở chính: Lô G, Đường Tạ Quang Bửu, P. Hòa Hiệp Bắc, Q. Liên Chiểu, TP Đà Nẵng
- Điện thoại: 0236 3771405
- Fax: 0236 3771400

Loại thông tin công bố : định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố:

Ngày 28/01/2022, Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng công bố Báo cáo Tình hình quản trị công ty năm 2021.

Thông tin đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 28/01/2022.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
NGƯỜI ĐƯỢC UO CÔNG BỐ THÔNG TIN**
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

Tài liệu đính kèm:

Báo cáo tình hình quản trị công ty
năm 2021


Phạm Thị Quỳnh Nga

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
(năm 2021)

Kính gửi:
- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng
- Địa chỉ trụ sở chính: Lô G, Đường Tạ Quang Bửu, Phường Hòa Hiệp Bắc, Quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng, Việt Nam.
- Điện thoại: 02363 771 405 Fax: 02363 771 400 Email: hanhchinh@drc.com.vn
- Vốn điều lệ: 1.187.926.050.000 đồng
- Mã chứng khoán: DRC
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-DRC-ĐHĐCĐ	28/4/2021	<ol style="list-style-type: none">1. Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2020 và Kế hoạch năm 20212. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 20204. Thông qua việc tạm ứng cổ tức năm 20215. Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và định hướng hoạt động năm 20216. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 20207. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 20218. Thông qua mức thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2021



			<p>9. Thông qua sửa đổi, bổ sung toàn văn Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty</p> <p>10. Thông qua sửa đổi, bổ sung toàn văn Quy chế nội bộ về quản trị Công ty</p> <p>11. Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty</p> <p>12. Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty</p> <p>13. Thông qua chủ trương đầu tư và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định về đầu tư dự án: Đầu tư mở rộng nhà máy sản xuất lớp Radial nâng công suất lên 1 triệu lớp/năm.</p> <p>14. Thông qua miễn nhiệm Trưởng ban, thành viên Ban kiểm soát Công ty.</p> <p>15. Bầu bổ sung, thay thế thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2014-2019</p>
--	--	--	---

3A0011
 CÔNG
 CỐ I
 CẢ
 ĐÀ
 CHI

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Stt	Thành viên HĐQT Ông/Bà	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Xuân Bắc	Chủ tịch	24/6/2020	
2	Nguyễn Văn Hiệu	Thành viên HĐQT độc lập	23/4/2019	
3	Nguyễn Huy Hiếu	Thành viên HĐQT không điều hành	23/4/2019	
4	Trần Đình Quyền	Thành viên HĐQT độc lập	23/4/2019	
5	Hà Phước Lộc	Thành viên	23/4/2019	
6	Lê Hoàng Khánh Nhựt	Thành viên	23/4/2019	
7	Nguyễn Thị Bích Thủy	Thành viên HĐQT không điều hành	24/6/2020	

2. Các cuộc họp HĐQT

Stt	Thành viên HĐQT Ông/Bà	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Xuân Bắc	31/31	100%	

2	Nguyễn Văn Hiệu	31/31	100%	
3	Nguyễn Huy Hiếu	31/31	100%	
4	Trần Đình Quyền	31/31	100%	
5	Hà Phước Lộc	31/31	100%	
6	Lê Hoàng Khánh Nhựt	31/31	100%	
7	Nguyễn Thị Bích Thủy	31/31	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã tổ chức thành công các cuộc họp Hội đồng quản trị hoặc lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản và cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (ĐHĐCĐ) năm 2021 Công ty. Việc tổ chức các phiên họp của HĐQT, họp ĐHCĐ thường niên đảm bảo thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị đã đề ra nhiều chủ trương, định hướng và chỉ đạo Ban Tổng giám đốc đưa ra các giải pháp chiến lược trong hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty.

Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị với Ban Tổng giám đốc trong năm 2021 thông qua các hoạt động nổi bật như sau:

- Giám sát, chỉ đạo công tác chuẩn bị và tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty vào ngày 28/4/2021.
- Định hướng, chỉ đạo Ban Tổng giám đốc thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu SXKD Công ty hàng tháng, quý theo tinh thần Nghị quyết của HĐQT thông qua.
- Xem xét thông qua các Báo cáo tài chính Công ty (chưa kiểm toán).
- Chỉ đạo việc chi trả cổ tức phân còn lại năm 2020 theo Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2021 thông qua.
- Rà soát, phê duyệt danh sách các nhà cung cấp nguyên vật liệu Công ty.
- Phê duyệt kế hoạch Đầu tư thiết bị năm 2021.
- Phê duyệt chủ trương đầu tư và thực hiện một số gói thầu để lập dự án: “Đầu tư mở rộng nhà máy sản xuất lốp xe tải Radial nâng công suất lên 1 triệu lốp/năm”.
- Rà soát, phê duyệt danh sách nhân sự quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý Công ty giai đoạn 2021-2026.
- Bổ nhiệm lại Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Công ty; bổ nhiệm mới 01 Phó Tổng giám đốc Công ty.
- Xem xét cho ý kiến đề Tổng giám đốc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cấp Trưởng các đơn vị Công ty.
- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc thực hiện rà soát, sửa đổi các quy chế quản trị nội bộ Công ty theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật liên quan.
- Giám sát việc công bố thông tin định kỳ và bất thường theo đúng thời hạn, yêu cầu thực hiện công khai, minh bạch đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.
- Giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết/Quyết định khác của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng giám đốc.

* Đánh giá, nhận xét:

- Việc thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT: Ban Tổng giám đốc đã thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ của mình trong triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết và Quyết định của HĐQT; chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Trong năm 2021 với tình hình sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn, dịch bệnh COVID-19 tiếp tục lây lan trên diện rộng cả trong nước và trên thế giới với nhiều biến thể nguy hiểm. Số người bị lây nhiễm tiếp tục tăng, nhiều nước cân nhắc giải pháp phong tỏa để chống dịch. Hoạt động giao thương hàng hóa nội địa và quốc tế bị cản trở. Giá cả nguyên vật liệu đầu vào tăng cao v.v. Tuy nhiên Ban điều hành đã có nhiều biện pháp chủ động, linh hoạt trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty với mục tiêu kép “vừa sản xuất kinh doanh vừa đảm bảo phòng chống dịch” đã đạt được kết quả rất tích cực, các chỉ tiêu SXKD chính đều vượt kế hoạch đặt ra, cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	
		Thực hiện	So với kế hoạch
Giá trị sản xuất thực tế	Tỷ đồng	4.738	120 %
Doanh thu bán hàng	Tỷ đồng	4.635,5	114 %
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	4.379,5	114 %
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	364,3	121 %

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): *Không có*

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

*** Nghị quyết:**

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-DRC-HĐQT	04/01/2021	1. Thông qua kế hoạch triển khai quy trình quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý Công ty.	100%
2	02/NQ-DRC-HĐQT	12/01/2021	Thông qua chủ trương triển khai quy trình bổ nhiệm lại chức vụ Kế toán trưởng và Phó Tổng giám đốc Công ty.	100%
3	03/NQ-DRC-HĐQT	20/01/2021	1. Thông qua kết quả SXKD quý IV/2020 và năm 2020; Kế hoạch SXKD quý I/2021 2. Thông qua Báo cáo tài chính quý IV/2020 chưa kiểm toán.	100%
4	04/NQ-DRC-HĐQT	20/01/2021	1. Thông qua kết quả thực hiện công tác sửa chữa lớn năm 2020 và kế hoạch sửa chữa lớn năm 2021. 2. Chấp thuận chủ trương đề Tổng giám đốc bổ nhiệm lại có thời hạn TP. Xuất khẩu và Giám đốc xí nghiệp Năng lượng.	100%

5	05/NQ-DRC-HĐQT	29/01/2021	<ol style="list-style-type: none"> 1. Bổ nhiệm lại có thời hạn chức vụ Phó Tổng giám đốc Hà Phước Lộc 2. Bổ nhiệm lại có thời hạn Kế toán trưởng bà Trần Thị Mỹ Lệ 	100%
6	06/NQ-DRC-HĐQT	05/2/2021	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua kết quả thực hiện định mức tiêu hao vật tư, nguyên vật liệu năm 2020 và kế hoạch định mức năm 2021. 2. Thành lập Hội đồng giá Công ty 3. Phê duyệt quyết toán tiền lương thực hiện năm 2020. 	100%
7	07/NQ-DRC-HĐQT	05/3/2021	Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021	100%
8	08/NQ-DRC-HĐQT	26/3/2021	<ol style="list-style-type: none"> 1. Chấp thuận chủ trương triển khai quy trình bổ nhiệm lại Giám đốc xí nghiệp Đắp lóp 2. Thành lập các văn phòng đại diện tại TP HCM và Hà Nội 3. Thông qua Quy chế công tác văn thư lưu trữ 4. Thông qua một số các nội dung tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 	100%
9	09/NQ-DRC-HĐQT	26/3/2021	Phê duyệt chủ trương đầu tư và thực hiện một số gói thầu để lập dự án: “Đầu tư mở rộng nhà máy sản xuất lốp xe tải Radial nâng công suất lên 1 triệu lốp/năm”	100%
10	10/NQ-DRC-HĐQT	06/4/2021	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua chủ trương triển khai quy trình bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc Công ty. 2. Thông qua kế hoạch thực hiện quy trình bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc Công ty 3. Thông qua các nội dung tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 	100%
11	11/NQ-DRC-HĐQT	07/4/2021	<ol style="list-style-type: none"> 1. Phê duyệt danh sách nhân sự quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý Công ty giai đoạn 2021-2026. 2. Thông qua các nội dung tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021. 	100%
12	12/NQ-DRC-HĐQT	08/4/2021	Thông qua ước kết quả SXKD quý I/2021 và kế hoạch SXKD quý II/2021	100%
13	13/NQ-DRC-HĐQT	08/4/2021	1. Phê duyệt dự toán chi phí và thực hiện gói thầu: Lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Đầu tư mở rộng	100%

			nhà máy sản xuất lốp xe tải Radial nâng công suất lên 1 triệu lốp/năm. 2. Chấp thuận để Tổng giám đốc bổ nhiệm lại có thời hạn Giám đốc xí nghiệp Đắp lốp.	
14	14/NQ-DRC-HĐQT	16/4/2021	Thông qua Báo cáo tài chính quý I/2021 chưa kiểm toán	100%
15	15/NQ-DRC-HĐQT	19/4/2021	Chấp thuận để Tổng giám đốc cho thôi giữ chức vụ Trưởng ban Đầu tư đối với ông Phạm Gia Sáng theo nguyện vọng cá nhân.	100%
16	16/NQ-DRC-HĐQT	27/4/2021	1. Phê duyệt kế hoạch đầu tư thiết bị lẻ của Công ty năm 2021. 2. Chấp thuận chủ trương để Tổng giám đốc điều động ông Nguyễn Ngọc Bình giữ chức vụ Trưởng ban Đầu tư Công ty.	100%
17	17/NQ-DRC-HĐQT	12/5/2021	Bổ nhiệm có thời hạn Phó Tổng giám đốc Công ty đối với bà Nguyễn Thị Minh Thu.	100%
18	18/NQ-DRC-HĐQT	12/5/2021	Phê duyệt phương án chi trả cổ tức bằng tiền mặt phần còn lại năm 2020	100%
19	19/NQ-DRC-HĐQT	18/5/2021	1. Sửa đổi khoản 5 Điều 6 Quy chế quản lý mua sắm của Công ty. 2. Quyết định thành lập Hội đồng giá Công ty.	100%
20	20/NQ-DRC-HĐQT	09/6/2021	Chấp thuận chủ trương để Tổng giám đốc triển khai quy trình bổ nhiệm Giám đốc xí nghiệp Cán luyện và Trưởng phòng Kỹ thuật cao su Công ty.	100%
21	21/NQ-DRC-HĐQT	30/6/2021	Chấp thuận để Tổng giám đốc bổ nhiệm có thời hạn chức vụ Trưởng phòng Kỹ thuật cao su và Giám đốc xí nghiệp Cán luyện Công ty.	100%
22	22/NQ-DRC-HĐQT	16/7/2021	1. Thông qua kết quả SXKD quý II/202, 6 tháng đầu năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh quý III/2021. 2. Thông qua Báo cáo tài chính quý II/2020 chưa kiểm toán.	100%
23	23/NQ-DRC-HĐQT	16/7/2021	1. Phê duyệt bổ sung kế hoạch đầu tư thiết bị lẻ năm 2021 của Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng 2. Chấp thuận để Tổng giám đốc triển khai, ký kết Văn bản thỏa thuận cho thuê mặt bằng nhà kho và Hợp đồng	100%

			cho thuê mặt bằng nhà kho trong khuôn viên tại Lô H và Lô D của Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng tại Khu công nghiệp Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng với Công ty cổ phần Tập đoàn Tín Thành	
24	24/NQ-DRC-HĐQT	24/8/2021	Chấp thuận đề Tổng giám đốc triển khai, tái tục ký kết Hợp đồng cung cấp hơi bão hòa với Công ty cổ phần Tập đoàn Tín Thành	100%
25	25/NQ-DRC-HĐQT	24/9/2021	1. Thông qua Quy chế trả lương Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng thay thế Quy chế trả lương Công ty ban hành kèm theo Quyết định số 91/QĐ-DRC-HĐQT ngày 02 tháng 11 năm 2017 của Hội đồng quản trị Công ty. 2. Chấp thuận cử bà Võ Thị Hồng – Phó Văn phòng Công ty thực hiện nhiệm vụ Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty trong thời gian bà Phạm Thị Anh Thư nghỉ thai sản theo chế độ kể từ ngày 01/10/2021.	100%
26	26/NQ-DRC-HĐQT	15/10/2021	1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh quý III/2021, 9 tháng đầu năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh quý IV/2021 2. Thông qua Báo cáo tài chính quý III/2021 của Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng (chưa kiểm toán).	100%
27	27/NQ-DRC-HĐQT	15/10/2021	1. Phê duyệt bổ sung dự án Máy kiểm tra X-quang lớp đặc chủng radial toàn thép vào Kế hoạch đầu tư thiết bị lẻ năm 2021 của Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng	100%
28	28/NQ-DRC-HĐQT	27/10/2021	Thông qua Quy chế tài chính Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng thay thế Quy chế tài chính Công ty ban hành kèm theo Quyết định số 15/QĐ-DRC-HĐQT ngày 07 tháng 8 năm 2018 của Hội đồng quản trị Công ty.	100%
29	29/NQ-DRC-HĐQT	15/11/2021	Thông qua phương thức thuê tài chính 01 xe ô tô 04 chỗ với giá trị không quá 03 tỷ đồng.	100%
30	30/NQ-DRC-HĐQT	02/12/2021	Phê duyệt phương án tạm ứng cổ tức năm 2021	100%

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Thị Minh Thu	Trưởng ban	Thôi trưởng BKS từ ngày 28/4/2021	Cử nhân kinh tế
2	Chu Quang Tuấn	Trưởng ban	Trưởng BKS từ ngày 28/4/2021	Cử nhân kinh tế
3	Nguyễn Thị Vân Hoa	Thành viên	TVBKS từ 23/4/2014	Thạc sĩ chuyên ngành tài chính, LTTT và tín dụng
4	Trương Thị Hồng Hoa	Thành viên	TV BKS từ 23/4/2019	Cử nhân kinh tế

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Thị Minh Thu	5/8	63%	100%	
2	Chu Quang Tuấn	3/8	37%	100%	
3	Nguyễn Thị Vân Hoa	8/8	100%	100%	
4	Trương Thị Hồng Hoa	8/8	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và cổ đông

3.1. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT và Ban Tổng giám đốc:

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát, năm 2021 Ban kiểm soát đã thực hiện kiểm soát, giám sát hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ về kế hoạch tài chính và sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2020 thông qua, cụ thể như:

+ Kiểm soát việc triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

+ Kiểm soát việc thực hiện công bố thông tin.

+ Kiểm soát, xem xét nội dung, tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong năm 2021.

+ Rà soát các quy chế, quy định được ban hành trong năm 2021. Kiểm tra thực hiện các quy chế và quy định Công ty ban hành để phục vụ công tác điều hành quản lý các hoạt động sản xuất kinh doanh.

+ Kiểm soát công tác tài chính kế toán, thẩm định Báo cáo tài chính năm 2020., báo cáo tài chính bán niên năm 2021. Và kịp thời có những kiến nghị đối với bộ phận chức năng, Ban Tổng giám đốc để hoạt động tài chính kế toán ngày càng tốt hơn.

+ Kiểm tra công tác Đầu tư xây dựng cơ bản.

Qua đó Ban kiểm soát nhận thấy:

- HĐQT đã thực hiện nghiêm túc các nội dung tại Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên và ban hành các Nghị quyết, Quyết định tập trung chỉ đạo sản xuất kinh doanh, theo đúng chức năng, quyền hạn của HĐQT và phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.

- Ban Tổng giám đốc đã tổ chức triển khai thực hiện các Nghị Quyết, Quyết định của HĐQT; xây dựng và sắp xếp kế hoạch sản xuất của Công ty hợp lý với mục tiêu nâng cao chất lượng sản phẩm và hiệu quả sản xuất, kinh doanh.

- Công ty thực hiện lập và gửi Báo cáo tài chính định kỳ theo quy định của Nhà nước; chính sách kế toán áp dụng tại Công ty phù hợp với các quy định của chế độ kế toán doanh nghiệp, chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hiện hành của Nhà nước. Sổ sách kế toán, thống kê đầy đủ, rõ ràng, lưu trữ đúng quy định của chế độ kế toán thống kê. Công tác kiểm kê đầy đủ, đúng quy định. Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với NSNN.

- Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban Tổng giám đốc đều bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động. Các quyền lợi của người lao động như đảm bảo việc làm ổn định, chế độ lương, đóng bảo hiểm xã hội - y tế - thất nghiệp đều được thực thi đầy đủ theo quy định của pháp luật.

3.2. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát với cổ đông

Những quyền lợi và nghĩa vụ của cổ đông theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty được đảm bảo và tôn trọng; các thông tin định kỳ và thông tin bất thường (nếu có) liên quan đến lợi ích cổ đông, tình hình quản trị Công ty, ... đã công bố theo quy định của Luật chứng khoán, các thông tư quy định về công bố thông tin và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát luôn phối hợp, trao đổi và đóng góp ý kiến thẳng thắn với HĐQT, Ban điều hành trong các cuộc họp. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Ban điều hành được ban hành phù hợp với mục tiêu của HĐQT và các chính sách, chế độ quy định.

Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho Ban Kiểm soát, tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát

trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh khi được yêu cầu.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)

Ban kiểm soát đánh giá và đề xuất các Công ty Kiểm toán độc lập đáp ứng điều kiện quy định để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành Ông/ Bà	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Lê Hoàng Khánh Nhật - Tổng giám đốc	02/4/1974	Thạc sỹ cơ khí chế tạo	Bổ nhiệm ngày 01/11/2020
2	Hà Phước Lộc - Phó Tổng giám đốc	28/12/1968	Cử nhân Kinh tế	Bổ nhiệm lại ngày 01/02/2021
3	Phạm Phong Thịnh - Phó Tổng giám đốc	28/4/1973	Kỹ sư Hóa cao phân tử	Bổ nhiệm ngày 24/11/2020
4	Nguyễn thị Minh Thu - Phó Tổng giám đốc	14/6/1976	Cử nhân Kinh tế	Bổ nhiệm ngày 12/5/2021

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Trần Thị Mỹ Lệ	12/8/1980	Kế toán	Bổ nhiệm lại ngày 01/02/2021

VI. Đào tạo về quản trị công ty: *Không*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: (Phụ lục 1)
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *Không*
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Không*
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên

sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Giao dịch mua hơi bão hòa của CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN TÍN THÀNH 3 năm 2019-2021 với tổng giá trị giao dịch là: 434.220.944.471 đồng

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: *Không*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ công ty: (Phụ lục 2)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Lê Hoàng Khánh Nhựt	TV HĐQT	91,566	0,08%	191,566	0.16%	Mua
2	Phạm Thị Hồng Hội	Người có liên quan TV HĐQT	3,129,093	2,63%	3,279,093	2.76%	Mua
3	Nguyễn Đức Minh	Người có liên quan TV HĐQT	0	0	10,000	0,01%	Mua
4	Chu Quang Tuấn	TB Kiểm soát	5,005	0,09%	15,005	0.01%	Mua
5	Nguyễn Thị Minh Thu	Phó Tổng giám đốc	75	0,00%	50,075	0.04%	Mua

6	Nguyễn Thị Hồng	Người có liên quan TV HĐQT	85,752	0,00%	30,752	0.03%	Bán
7	Vũ Thị Hà	Người có liên quan người được UQCB TT	7,400	0,00%	-	0.00%	Bán
8	Phạm Thị Quỳnh Nga	Người được UQ CBTT	429	0,00%		0.00%	Bán
9	Nguyễn thị Vân Hoa	TV Kiểm soát	30,319	0,03%	9,319	0.01%	Bán

IX: Các vấn đề cần lưu ý khác: không

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

**CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Nguyễn Xuân Bắc

Phụ Lục 1: Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/
1	Nguyễn Xuân Bắc		Chủ tịch HĐQT					6/24/2020			
2	Lê Hoàng Khánh Nhựt		TV HĐQT, Tổng Giám đốc					4/23/2019			
3	Hà Phước Lộc		TV HĐQT, Phó Tổng giám đốc					4/23/2014			
4	Nguyễn Huy Hiếu		TV HĐQT					6/24/2020			
5	Nguyễn Thị Bích Thủy		TV HĐQT					6/24/2020			
6	Nguyễn Văn Hiệu		TV HĐQT					6/24/2020			
7	Trần Đình Quyền		TV HĐQT					6/24/2020			
8	Phạm Phong Thịnh		Phó Tổng giám đốc					11/24/2020			
9	Nguyễn Thị Minh Thu		Phó Tổng giám đốc					5/12/2021			
10	Chu Quang Tuấn		Trưởng ban KS					4/28/2021			
11	Nguyễn Thị Vân Hoa		TV Ban KS					4/23/2014			
12	Trương Thị Hồng Hoa		TV Ban KS					4/23/2019			
13	Trần Thị Mỹ Lệ		Kế toán trưởng					12/1/2010			
14	Phạm Thị Quỳnh Nga		Người được UQ công bố thông tin					3/1/2014			
15	Phạm Thị Anh Thư		Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty					1/1/2021			

Phụ lục 2: 1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu,	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Xuân Bắc		Chủ tịch HĐQT					12,473,244	10.50%	
<i>Cá nhân</i>										
1.1	Nguyễn Xuân Tạo									
1.2	Nguyễn Thị Doãn									
1.3	Nguyễn Thị Minh									
1.4	Nguyễn Xuân Khánh									
1.5	Nguyễn Khánh Linh									
1.6	Nguyễn Xuân Hưng									
1.7	Nguyễn Thị Minh Phương									
1.8	Khổng Kim Loan									
1.9	Nguyễn Tường Thủy									
1.1	Nguyễn Đình Hào									
1.11	Nguyễn Thị Vụ									
<i>Tổ chức</i>										
1.1	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam							59,999,358	50.51%	
2	Lê Hoàng Khánh Nhựt		TV HĐQT, Tổng Giám đốc					12,070,826	10.16%	
<i>Cá nhân</i>										
2.1	Huỳnh Thị Diễm									
2.2	Lê Thị Châu									
2.3	Lê Hoàng Nhân									
2.4	Lê Thị Ánh									
2.5	Lê Thị Kim Loan									
2.6	Lê Thị Kim Phụng									
2.7	Lê Thị Kim Ân									
2.8	Lê Thị Kim Hiền									
2.9	Lê Hoàng Anh Đức									
2.10	Lê Hoàng Ngọc Phương									
2.11	Lê Thị Phương Lan									

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu,	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.12	Lê Thanh Hoàng									
2.13	Lê Thanh Ngọc									
2.14	Huỳnh Bá Tường									
2.15	Trần Thị Hương									
2.16	Huỳnh Bá Nhựt									
2.17	Nguyễn Công Trường									
2.18	Lê Đức Tường									
2.19	Nguyễn Thị Thu Ba									
2.20	Nguyễn Phạm Ly Na									
3	Hà Phước Lộc		TV HĐQT, Phó Tổng giám đốc					11,964,238	10.07%	
<i>Cá nhân</i>										
3.1	Nguyễn Thị Kiều Hương									
3.2	Nguyễn Thị Hồng							35,752	0.03%	
3.3	Hà Thị Thanh Tâm									
3.4	Hà Thị Minh Hạnh									
3.5	Hà Thị Thanh									
3.6	Hà Phước Tư									
3.7	Nguyễn Thị Phương									
3.8	Hà Phước Hiệp									
3.9	Mai Thị Tài									
3.10	Hà Phước Tài									
3.11	Nguyễn Thị Trang Đài									
3.12	Hà Phước Vinh									
3.13	Thân Thị Mỹ Thịnh									
3.14	Hà Phước Hoa									
3.15	Lê Thị Ánh									
<i>Tổ chức</i>										
4	Nguyễn Huy Hiếu		TV HĐQT					11,879,260	10.00%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu,	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
<i>Cá nhân</i>										
4.1	Nguyễn Thị Thanh Xuân									
4.2	Nguyễn Quang Thành									
4.3	Nguyễn Thị Xuân Nguyên									
4.4	Nguyễn Văn Mẫn									
4.5	Đỗ Thị Tước									
4.6	Nguyễn Xuân Thìn									
4.7	Nguyễn Thị Quân									
4.8	Nguyễn Thị Tú Uyên									
4.9	Nguyễn Minh Đạo									
4.10	Nguyễn Huy Cần									
4.11	Nguyễn Thị Luyện									
4.12	Nguyễn Thị Hồng Vân									
4.13	Đào Bình Minh									
<i>Tổ chức</i>										
4.1	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam							59,999,358	50.51%	
4.2	Công ty Cổ Phần Phân Bón Bình Điền								0.00%	
5	Nguyễn Thị Bích Thủy		TV HĐQT					11,889,260	10.01%	
<i>Cá nhân</i>										
5.1	Nguyễn Cao Thứ									
5.2	Phạm Thị Tỵ									
5.3	Nguyễn Văn Minh									
5.4	Hoàng Thị Năm									
5.5	Nguyễn Hoài Nam									
5.6	Nguyễn Nhật Phong									
5.7	Nguyễn Bình Nguyên									
5.8	Nguyễn Thị Minh Nguyệt									
5.9	Nguyễn Thị Minh Thu									
5.10	Nguyễn Thành Nam									
5.11	Nguyễn Thị Thủy									
5.12	Đỗ Hồng Thoan									

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu,	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.13	Đỗ Văn Đức									
5.14	Phạm Thị Là									
<i>Tổ chức</i>										
5.15	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam							59,999,358	50.51%	
6	Nguyễn Văn Hiệu		TV HDQT					9,591	0.01%	
<i>Cá nhân</i>										
6.1	Phạm Thị Hồng Hội							3,279,093	2.76%	
6.2	Nguyễn Mạnh Tuấn							111,400	0.09%	
6.3	Nguyễn Đức Minh							10,000	0.01%	
6.4	Lã Thị Kim Dung									
6.5	Nguyễn Tiến Vịnh									
6.6	Nguyễn Thị Tạo									
6.7	Nguyễn Văn Bạch									
6.8	Nguyễn Văn Cải									
<i>Tổ chức</i>										
7	Trần Đình Quyền		TV HDQT					-	0.00%	
<i>Cá nhân</i>										
7.1	Trần Đình Ngô									
7.2	Tôn Nữ Thị Tâm									
7.3	Nguyễn Thị Bích Hoài									
7.4	Trần Ánh Dương									
7.5	Trần Quyền Quý An									
7.6	Trần Đình Minh									
7.7	Trần Đình Bình									
7.8	Trần Thị Thanh Nga									
7.9	Trần Thị Lý									
7.10	Trần Thị Thùy Phương									
7.11	Trần Thị Diễm Chi									
<i>Tổ chức</i>										
7.1	Công ty cổ phần Tập đoàn Tín Thành									

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu,	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.2	Công ty Reliable Energy Group Corp									
7.3	Công ty Industrial Energy Corporation Company For General Trading									
8	Phạm Phong Thịnh		Phó Tổng giám đốc					5,000	0.00%	
<i>Cá nhân</i>										
8.1	Phạm Ngọc Sanh									
8.2	Ngô Thị Ai									
8.3	Đoàn Thị Hải Vân									
8.4	Phạm Thúy Nga									
8.5	Phạm Hải Nguyên									
8.6	Phạm Thị Thùy Trang									
<i>Tổ chức</i>										
9	Nguyễn Thị Minh Thu		Phó Tổng giám đốc					50,075	0.04%	
<i>Cá nhân</i>										
9.1	Nguyễn Thị Minh Thiết									
9.2	Phạm Thị Lèo									
9.3	Nguyễn Thanh Minh									
9.4	Nguyễn Văn Huynh									
9.5	Nguyễn Thúy Nga									
9.6	Nguyễn Tuấn Anh									
9.7	Nguyễn Mạnh Hùng									
9.8	Nguyễn Hoàng An									
9.9	Nguyễn Hoàng Sơn									
<i>Tổ chức</i>										

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu,	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10	Chu Quang Tuấn		Trưởng ban kiểm soát					15,005	0.01%	
10.1	Chu Quang Ngọc									
10.2	Ngô Thị Thu									
10.3	Hoàng Thị Hương Thu									
10.4	Chu Hoàng Anh									
10.5	Chu Kim Anh									
10.6	Chu Thị Thúy									
10.7	Nguyễn Văn Bắc									
10.8	Chu Thị Thơm									
10.9	Nguyễn Ngọc Hiền									
10.1	Chụ Thị Hương									
10.11	Nguyễn Văn Chính									
10.12	Chu Quang Hải									
10.13	Dương Thị Gái									
10.14	Hoàng Hữu Xuân									
10.15	Phạm Thị Lâm									
10.16	Hoàng Thị Yến Lan									
10.17	Hoàng Mạnh Cường									
10.18	Hoàng Phương Đông									
11	Nguyễn Thị Vân Hoa		thành viên Ban KS					9,319	0.01%	
Cá nhân										
11.1	Vũ Thị Hoàng Vóc									
11.2	Vũ Tuấn Hoàng									
11.3	Vũ Bảo Hà									
11.4	Nguyễn Duy Hân									
11.5	Ngô Thanh Thanh									
11.6	Nguyễn Thị Hồng Vân									
11.7	Trương Thanh Dũng									

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu,	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11.8	Nguyễn Thị Thu Hoài									
	<i>Tổ chức</i>									
11.9	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam							59,999,358	50.51%	
12	Trương Thị Hồng Hoa		Kiểm soát viên					70	0.00%	
	<i>Cá nhân</i>									
12.1	Trương Công Phê									
12.2	Nguyễn Thị Bê									
12.3	Nguyễn Bảo Cường									
12.4	Nguyễn Trương Bảo Khoa									
12.5	Nguyễn Trương Bảo Nhi									
12.6	Hồ Quang Vinh									
12.7	Nguyễn Hồng Hoa									
12.8	Nguyễn Văn Hùng									
12.9	Nguyễn Thị Thanh Thúy									
	<i>Tổ chức</i>									
13	Trần Thị Mỹ Lệ		Kế toán trưởng					592	0.00%	
	<i>Cá nhân</i>									
13.1	Vương Duy Tú									
13.2	Trần Văn Sanh									
13.3	Nguyễn Thị Tài									
13.4	Vương Đắc Thế									
13.5	Vương Thị Thùy									
13.6	Vương Đức Thành									
13.7	Vương Đức Minh									
13.8	Trần Hữu Tài									
13.9	Bùi Thị Kim Luyện									
13.1	Trần Thị Kim Liệu									
13.11	Nguyễn Văn Sơn									
13.12	Trần Văn Đạt									
13.13	Đặng Thị Phi									
13.14	Trần Hữu Dụng									

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu,	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
13.15	Trần Thị Mươi									
13.16	Trần Thị Ngọc Bích									
13.17	Nguyễn Đình Truật									
<i>Tổ chức</i>										
14	Phạm Thị Quỳnh Nga		Người được UQ công bố thông tin					-	0.00%	
<i>Cá nhân</i>										
14.1	Phạm Đức Chiu									
14.2	Võ Thị Hải Lý									
14.3	Vũ Thị Hà							-		
14.4	Vũ Văn Chương									
14.5	Vũ Hồng Dương							2	0.00%	
14.6	Vũ Văn Nhật Huy									
14.7	Vũ Văn Hải Đăng									
14.8	Phạm Thị Thùy Miên									
14.9	Đỗ Thành Trung									
<i>Tổ chức</i>										
15	Phạm Thị Anh Thư		Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty					-	0.00%	
<i>Cá nhân</i>										
15.1	Phạm Thung									
15.2	Ngô Thị Tâm									
15.3	Phan Quy									
15.4	Bùi Thị Nghiệp									
15.5	Phan Minh Quang									

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu,	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
15.6	Phan Khánh Linh									
15.7	Phan Khánh Vy									
15.8	Phạm Thị Duy Dung									
15.9	Phạm Duy Mỹ									
15.1	Phạm Duy Đoài									
15.11	Phạm Duy Nghĩa									
15.12	Phạm Duy Anh Quốc									
15.13	Đoàn Thị Sương									
15.14	Vũ Thanh Loan									
15.15	Nguyễn Thị Ánh Hồng									
<i>Tổ chức</i>										